

Bài 1: Công ty XNK Thăng Long đồng thời cùng lúc nhận được 149 triệu JPY từ xuất khẩu hàng sang Nhật và phải thanh toán 1,6 triệu SGD tiền nhập khẩu hàng từ Singapore. Các thông số trên thị trường ngoại hối:

Tại Hà Nội: $\text{USD/VND} = 13.995 - 14.007$

Tại Singapore: $\text{USD/SGD} = 1,7647 - 1,7653$

Tại Tokyo: $\text{USD/JPY} = 121,12 - 121,34$

Yêu cầu:

1. Tính tỷ giá SGD/VND, JPY/VND, SGD/JPY
2. Có các phương án thanh toán nào?
3. Công ty nên chọn phương án thanh toán nào?

Bài 2: Cho các thông số như sau:

Reuter: $\text{GBP/USD} = 2,2344 - 2,2355$

$\text{NZD/USD} = 0,2475 - 0,2483$

Tại NHTM X : $\text{GBP/NZD} = 8,9974 - 8,9979$

Yêu cầu:

1. Xác định tỷ giá chéo thích hợp GBP/NZD
2. Cơ hội kinh doanh chênh lệch giá như thế nào?

Bài 3: Một công ty XNK đồng thời cùng lúc nhận được tiền hàng xuất khẩu là 50.000EUR và phải thanh toán tiền hàng nhập khẩu là 100.000 AUD. Các thông tin thị trường hiện hành như sau:

$\text{AUD/USD} = 0,6714 - 0,6723$

$\text{EUR/USD} = 1,1612 - 1,1622$

$\text{USD/VND} = 15.437 - 15.448$

Yêu cầu:

1. Xác định tỷ giá chéo AUD/VND, EUR/VND, EUR/AUD
2. Có các phương án thanh toán nào
3. Công ty nên chọn phương án thanh toán nào?

Bài 4: Cho các thông số như sau:

Reuter: $\text{GBP/USD} = 2,1185 - 2,1188$

$\text{EUR/USD} = 1,4769 - 1,4771$

Tại NHTM X : $\text{GBP/EUR} = 1,4338 - 1,4340$

Yêu cầu:

1. Xác định tỷ giá chéo thích hợp GBP/NZD
2. Cơ hội kinh doanh chênh lệch giá như thế nào?

Bài 5: Một công ty XNK đồng thời cùng lúc nhận được tiền hàng xuất khẩu là 65.000 EUR và phải thanh toán tiền hàng nhập khẩu là 100.000 AUD. Các thông tin thị trường hiện hành như sau:

$\text{AUD/USD} = 0,6714 - 0,6723$

$\text{EUR/USD} = 1,1612 - 1,1622$

$\text{USD/VND} = 15.437 - 15.448$

Yêu cầu:

1. Xác định tỷ giá chéo AUD/VND, EUR/VND, EUR/AUD
2. Có các phương án thanh toán nào
3. Công ty nên chọn phương án thanh toán nào?

Bài 6: Một công ty XNK đồng thời cùng lúc nhận được tiền hàng xuất khẩu là 2.000.000 CNY và phải thanh toán tiền hàng nhập khẩu là 40.000.000 JPY. Các thông tin thị trường hiện hành như sau:

$\text{USD/JPY} = 115,15 - 115,25$

$\text{USD/CNY} = 7,7575 - 7,7585$

$\text{USD/VND} = 16.125 - 16.135$

Yêu cầu:

1. Xác định tỷ giá chéo JPY/VND, CNY/VND, CNY/JPY
2. Có các phương án thanh toán nào
3. Công ty nên chọn phương án thanh toán nào?

Bài 7: Một công ty XNK đồng thời cùng lúc nhận được tiền hàng xuất khẩu là 4.800.000 NZD và phải thanh toán tiền hàng nhập khẩu là 4.000.000 SGD. Các thông tin thị trường hiện hành như sau:

$$\text{USD/SGD} = 1,5050 - 1,5060$$

$$\text{NZD/USD} = 0,6075 - 0,6085$$

$$\text{USD/VND} = 16.125 - 16.135$$

Yêu cầu:

1. Xác định tỷ giá chéo SGD/VND, NZD/VND, NZD/SGD
2. Có các phương án thanh toán nào
3. Công ty nên chọn phương án thanh toán nào?

Bài 8: Một công ty XNK đồng thời cùng lúc nhận được tiền hàng xuất khẩu là 3.700.000 NZD và phải thanh toán tiền hàng nhập khẩu là 4.000.000 SGD. Các thông tin thị trường hiện hành như sau:

$$\text{USD/SGD} = 1,5050 - 1,5060$$

$$\text{NZD/USD} = 0,6075 - 0,6085$$

$$\text{USD/VND} = 16.125 - 16.135$$

Yêu cầu:

1. Xác định tỷ giá chéo SGD/VND, NZD/VND, NZD/SGD
2. Có các phương án thanh toán nào
3. Công ty nên chọn phương án thanh toán nào?